

Số: **04/2020/QĐST-HNGĐ**

*Long Khánh, ngày 18 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 538/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị A, sinh năm 1992. Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 81, khu phố TT, thị trấn ĐV, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng. Tạm trú: Hẻm 70, đường Đ, khu phố 2, phường A, thành phố K, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh N, sinh năm 1989. Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở hiện nay: Khu phố 6, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị A và anh N đều thừa nhận anh chị chung sống với nhau từ năm 2015 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HT, huyện TC, tỉnh Trà Vinh vào ngày 14/8/2015. Trong cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, không hạnh phúc do tính cách không phù hợp, bất đồng quan điểm. Hai bên đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả nên chị A và anh N thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống có 01 con chung là TN, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2015. Anh chị thỏa thuận thống nhất giao cháu TN cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời chị A không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị A tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị A và anh N.
  - Về con chung: Giao cháu TN, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2015 cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung được pháp luật bảo vệ. Khi cần thiết chị A, anh N được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Không có.
- Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị A tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí mà chị A đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006464 ngày 16/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh. Chị A đã nộp đủ lệ phí.

3. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- THA dân sự TP. Long Khánh.;
- UBND xã HT, TC, Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

#### **Thẩm phán**

**(Đã ký)**

**Đồng Thị Hương**

